**Phụ lục III**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC HẬU CẦN, KỸ THUẬT NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-ĐĐ ngày /11/2024 của Đại đội)

**I. CÔNG TÁC HẬU CẦN, KỸ THUẬT SSCĐ**

**1. Dự trữ đạn, vật chất hậu cần cho nhiệm vụ SSCĐ**

a) Dự trữ đạn = 700 viên, trong đó: dự trữ kho Đại đội = 700 viên

**II. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM HẬU CẦN, KỸ THUẬT THƯỜNG XUYÊN**

**1. Công tác quân nhu**

a) Quân lương

\* Quân số bảo đảm ăn bình quân tháng: 45 người

\* Kết quả TGSX đơn vị: Rau xanh = 6,5 tấn.

\* Kết quả bảo đảm định lượng: Gạo tẻ = 680 gam/người/ngày; nước mắm = 30ml/người/ngày; muối = 20 gam/người/ngày; mỳ chính = 02 gam/người/ngày; rau, củ, quả = 450 gam/người/ngày; thịt lợn xô lọc = 164 gam/người/ngày; thịt bò = 18 gam/người/ngày; đậu phụ = 100 gam/người/ngày; cá tươi = 139 gam/người/ ngày; thịt gia cầm = 105 gam/người/ngày; trứng gia cầm = 39 gam/người/ngày; lạc, vừng = 10 gam/người/ngày; dầu rán = 25 ml/người/ngày; hoa, quả tươi = 300 gam/người/ngày; dầu Điezen = 115 ml/người/ngày.

b) Quân trang:

Tiếp nhận, cấp phát quân trang bảo đảm cho các đối tượng:

- Bảo đảm quân trang xuất ngũ: 19 xuất

- Bảo đảm quân trang CSM: 79 xuất

- Bảo đảm quân trang SQDB: 02 xuất

- Bảo đảm thiết bị quân nhu (bát nhựa CSM): 79 cái

c) Tình hình công tác TGSX

- Diện tích đất trồng = 2000 m2 (diện tích đất trồng rau = 1500 m2).

- Trồng cây: 100 cây lấy gỗ tại khu vực cảnh quan trước nhà và khu vực huấn luyện chuyên ngành VTĐ của Đại đội.

**2. Công tác quân y**

a) Tình hình sức khỏe bộ đội và điều trị

- Tỷ lệ quân số khỏe: 94,29%

- Tình hình các bệnh thông thường: Bệnh ngoài da = 01 người.

b) Kết quả khám phúc tra sức khỏe CSM

- Tổ chức khám phúc tra sức khỏe 100% CSM, kết quả:

Loại 1: 08 đ/c = 10,1%; loại 2: 18 đ/c = 22,8%; loại 3: 53 đ/c = 67,1%

**3. Công tác doanh trại**

a) Xây dựng, sửa chữa công trình phổ thông

+ Nâng cấp công trình vệ sinh: 112 m2 (Nhà tắm, nhà vệ sinh).

b) Bảo đảm doanh trại

+ Dụng cụ sinh hoạt: 12 bộ

c) Đo và kiểm tra xong hệ thống chống sét của các đơn vị trong toàn đơn vị đạt 10 điểm (qua kiểm tra tất cả đều bảo đảm yêu cầu kỹ thuật).

**4. Công tác kỹ thuật**

- Kết quả tiếp nhận vũ khí, đạn dược

+ Vũ khí tiếp nhận từ kho Sư đoàn = 27 khẩu (Trung liên RPK = 9 khẩu, B41 = 9 khẩu, M79 = 9 khẩu).

- Kết quả cấp phát vũ khí, đạn dược

+ Vũ khí = 27 khẩu (cấp phát bảo đảm huấn luyện CSM = 27 khẩu).

- Thu hồi, điều chuyển, trả trên

+ Trả trên: 27 khẩu vũ khí các loại sau HL CSM.

- Bảo quản, bảo dưỡng

+ Thực hiện đúng theo kế hoạch của Sư đoàn.